

Số : 693 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Số: 3543.....
Ngày: 19/5/2010.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tại Tờ trình số 2127/TTr-BQP ngày 19 tháng 4 năm 2010 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 658/TTr-BTĐKT ngày 07 tháng 5 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 19 tập thể (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

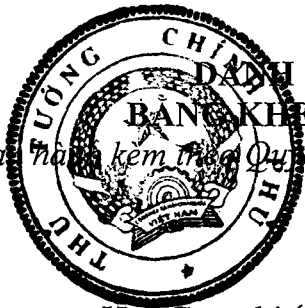
Điều 2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Quốc phòng;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng (10b).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng



DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG
BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số **693/QĐ-TTg** ngày **18** tháng 5 năm 2010
của Thủ tướng Chính phủ)

1. Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
 2. Vụ I, Bộ Tài Chính;
 3. Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng;
 4. Phòng Chính sách, Cục Chính trị, Quân khu 1, Bộ Quốc phòng;
 5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La, Quân khu 2, Bộ Quốc phòng;
 6. Bộ Chỉ huy Quân sự Thành phố Hải phòng, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng;
 7. Phòng Chính sách, Cục Chính trị, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
 8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hoá, Quân Khu 4, Bộ Quốc phòng;
 9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị, Quân Khu 4, Bộ Quốc phòng;
 10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình, Quân Khu 4, Bộ Quốc phòng;
 11. Cục Chính trị, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng;
 12. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;
 13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, tỉnh Quảng Ngãi;
 14. Ủy Ban nhân dân tỉnh Long An;
 15. Ủy Ban nhân dân tỉnh Bình Dương;
 16. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, Quân Khu 7, Bộ Quốc phòng;
 17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tiền Giang, Quân Khu 9, Bộ Quốc phòng;
 18. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sóc Trăng, Quân Khu 9, Bộ Quốc phòng;
 19. Phòng Chính sách, Cục Chính trị, Quân Khu 9, Bộ Quốc phòng./.
-